TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-DS.	*B, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2024/TLST – DS, ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: + Ông Đào Quang H, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

+ Bà Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Số A Lê Văn S, phường 13, Quận Q, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn Đức P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: + Vợ chồng ông Đinh Văn T, sinh năm 1971 bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 10, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

+ Vợ chồng anh Đinh Văn L, sinh năm 1989 chị Vũ Thị L1, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn 9, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Vợ chồng ông Đinh Văn T bà Nguyễn Thị T1 và vợ chồng anh Đinh Văn L chị Vũ Thị L1 có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng ông Đào Quang H bà Đặng Thị Thu TH1 số tiền vay gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), thời hạn trả cuối cùng là ngày 19/10/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

b) Vợ chồng anh Đinh Văn L chị Vũ Thị L1 có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng ông Đào Quang H bà Đặng Thị Thu TH1 số tiền vay gốc là 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn trả cuối cùng là ngày 19/10/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

c) Về án phí vụ án: Án phí dân sự sơ thẩm vụ án là 18.750.000đ, vợ chồng anh Đinh Văn L chị Vũ Thị L1 nhận nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho ông Đào Quang H bà Đặng Thị Thu TH1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.000.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009235, ngày 03/6/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Văn Tình